TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 80/2020/HS-ST
Ngày 26 – 11 – 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH - TỈNH QUẢNG BÌNH

***- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Đỗ Quốc Tân

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Công Bằng và bà Nguyễn Thị Thương

- Thư ký phiên toà: bà Nguyễn Thị Hồng Thắm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bố Trạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên toà: bà Nguyễn Hoàng Quỳnh Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại NH văn hóa thôn Thanh Khê, xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch tiến Hnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2020/HSST ngày 07/10/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2020/QĐXXST - HS ngày 11/11/2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc H; sinh ngày 26 tháng 10 năm 1992 tại huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn Th, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn phổ thông: lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông: không xác định, con bà Nguyễn Thị M; vợ, con chưa có; tiền án: có 03 tiền án: Bản án số 23/2010/HSST ngày 11/8/2010 của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp tài sản", Bản án số 03/2013/HSST ngày 09/01/2013 của Toà án nhân dân TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và Bản án số 59/2015/HSST ngày 14/9/2015 của Toà án nhân dân TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình từ ngày 14/5/2020 đến nay. Theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* chị Dương Thị Th, sinh năm 1988; trú tại: TDP 3, xã Ph, phường B, tHnh phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- *Người làm chứng:* ông Lê Hồng M, sinh năm 1960; trú tại: TDP Ph, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do được một người phụ nữ tên "Hằng" giới thiệu nên khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14/5/2020, Nguyễn Ngọc H đã liên hệ với một người thanh niên tên "Trâu" ở TP Đồng Hới để hỏi ma túy, được "Trâu" đồng ý bán cho H 02 (hai) bịch với giá 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) một bịch và hẹn giao dịch tại gầm cầu vượt đường tránh Thộc khu vực xã Đức Ninh, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Sau đó, H điều khiển xe mô tô BKS 73B1- 244.85 tới điểm hẹn đưa cho "Trâu" 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng) và nhận 02 (hai) bịch ma túy, có tổng số viên nén là 378 viên, rồi H cất giấu 02 (hai) bịch ma túy ở túi quần trước phía bên phải. Sau khi có ma túy, H gọi điện cho một thanh niên tên Hiếu ở thị trấn Phong Nha (không rõ danh tính, địa chỉ) hẹn Hiếu lên xã Cự Nẫm, huyện Bố Trạch để sử dụng. H điều khiển xe mô tô chạy theo đường mòn Hồ Chí Minh lên điểm hẹn, đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày khi đi đến khu vực cổng của nhà hàng Mộc Môn Trang Thộc TDP Quyết Tiến, TT Nông trường Việt Trung, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình thì bị Công an huyện Bố Trạch phát hiện, bắt quả tang và Th giữ toàn bộ vật chứng. Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bố Trạch đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Ngọc H tại phòng trọ số 5, Thộc nhà trọ của bà Nguyễn Thị Hồng T ở địa chỉ TDP 14, P. Nam Lý, TP Đồng Hới Th thêm 05 viên nén dạng Thốc tân dược màu hồng và nhiều vụn vỡ dạng bột màu hồng có đặc điểm như viên nén bị vỡ ra mà theo lời khai của H, số ma túy này là H đã mua từ "Trâu" vào đầu tháng 02/2020 cùng với số tiền và số ma túy như lần bị bắt quả tang trên nhưng đã sử dụng hết, chỉ còn lại 05 viên và một số mãnh vụn.

Tại Bản kết luận giám định số 766/QĐ - PC09 ngày 19/05/2020 của Phòng KTHS Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu ký hiệu A1 gồm 374 viên nén gửi giám định là chất ma túy, loại Methaphetamine, có tổng khối lượng 35,277g (ba mươi lăm phẩy hai trăm bảy mươi bảy gam); Mẫu ký hiệu A2 gồm 04 viên nén gửi giám định là chất ma túy, loại Methaphetamine, có tổng khối lượng 0,41g (không phẩy bốn mươi mốt gam).

Tại Bản kết luận giám định số 764/QĐ - PC09 ngày 19/05/2020 của Phòng KTHS Công an tỉnh Quảng Bình kết luận Mẫu ký hiệu A gồm 05 viên nén và một số mảnh vỡ màu hồng gửi giám là chất ma túy, loại Methaphetamine, có tổng khối lượng 0,747g (không phẩy bảy trăm bốn mươi bảy gam).

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra - Cơ quan Cảnh sát điều tra đã Th giữ của Nguyễn Ngọc H gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SYM Shark màu trắng BKS 73B1 - 244.85 đã qua sử dụng; 01 (một) ĐTDĐ nhãn hiệu xiaomi M18 Lite màu xanh có số sim 0363771741 và số sim 0936501345 đã qua sử dụng; 01 phong bì thư dán kín được niêm phong có số 766/GĐ - PC 09, bên trong chứa 35,45g ma túy sau giám định; 01 phong bì thư dán kín được niêm phong số 764/GĐ - PC 09, bên trong chứa 0,698g ma túy sau giám định và 01 (một) túi nilon màu đen bên trong chứa 50 túi nilon trong suốt có KT 04 x 07cm dạng túi có khớp dính.

Quá trình điều tra - Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch đã xác định chiếc xe mô tô trên là của chị Dương Thị Th. Việc H sử dụng xe mô tô của chị Th để thực hiện hành vi phạm tội, chị Th không biết nên Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho chị Dương Thị Th chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM Shark màu trắng BKS 73B1 - 244.85. Các vật chứng còn lại tiếp tục tạm giữ để xử lý sau.

Trong vụ án này, có đối tượng tên "Trâu" ở thành phố Đồng Hới là người đã bán ma túy cho H nhưng do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xử lý. Riêng chị Dương Thị Th là người sống chung phòng trọ với H nhưng chị Th không biết việc H cách giấu ma túy ở phòng trọ nên cũng không có căn cứ để xử lý. Còn đối với người phụ nữ tên "Hằng" đã giới thiệu "Trâu" cho H mua ma túy và một thanh niên tên "Hiếu" mà H hẹn sử dụng ma túy do cũng không xác định rõ danh tính, địa chỉ cụ thể nên không xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 63/CT - VKSBT ngày 05 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Ngọc H từ 10 năm 6 tháng đến 11 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 14/5/2020. Về hình phạt bổ sung: đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch Th tiêu huỷ 02 phong bì thư dán kính có số 766/GĐ-PC09, 764/GĐ-PC09, 01 túi nilon bên trong chứa 50 túi nilon trong suốt và 02 sim điện thoại số 0363771741 và số 0936501345 đã qua sử dụng; tịch Th sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu xiaomi M18 Lite màu xanh. Đề nghị tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với toàn bộ nội dung bản cáo trạng và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin hứa sẽ không phạm tội nữa. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định pháp luật về tố tụng.

Việc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, xét thấy trong quá trình điều tra giải quyết vụ án, các cơ quan tiến hành tố tụng đã thu thập được lời khai của những người này, nên sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293

Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử đối với vụ án.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc H đã khai nhận: Vào ngày 14/5/2020, chính bị cáo là người đã mua 02 bịch ma túy, có khối lượng 35,687 gam, từ đối tượng tên "Trâu" ở thành phố Đồng Hới nhằm mục đích để sử dụng nhưng chưa sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Bố Trạch phát hiện bắt giữ quả tang. Ngoài ra, bị cáo còn khai nhận vào đầu tháng 2/2020, bị cáo cũng đã mua từ đối tượng tên "Trâu" 02 bịch ma túy như trên nhưng đã sử dụng gần hết, chỉ còn lại 01 gói ma túy, có khối lượng 0,747 gam thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra khám xét, thu giữ tại phòng trọ của bị cáo. Xét lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, cùng các vật chứng đã thu giữ, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra và công khai tại phiên tòa. Tổng khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ 02 lần là 36,434 gam nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, hậu quả, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân bị cáo thấy: Bị cáo là người trưởng thành, có nhận thức nhất định về pháp luật, lẽ ra bị cáo phải biết được việc tàng trữ trái phép chất ma tuý dưới bất cứ hình thức nào đều bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do ý thức coi thường pháp luật, ăn chơi đua đòi sa vào nghiện hút nên bị cáo đã tàng trữ ma tuý với số lượng lớn để sử dụng. Trong khoảng thời gian ngắn bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" ở những thời điểm và địa điểm khác nhau và cả 02 lần đều có đủ khối lượng để cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "phạm tội 02 lần trở lên; mặt khác tại Bản án số 59/2015/HSST ngày 14/9/2015 của Toà án nhân dân TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình đã xác định bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội với tình tiết định khung tăng nặng là tái phạm nguy hiểm, xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 20/11/2019 nhưng chưa được xóa án tích, hiện tiếp tục bị khởi tố và xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên lần phạm tội này bị cáo cũng phải chịu tình tiết tăng nặng "Tái phạm nguy hiểm", đây là những tình tiết được quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, rất nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không chỉ xâm phạm trực tiếp đến các quy định của nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát các chất kích thích, gây nghiện mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội nói chung, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần chấp nhận mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Ngọc H là người sử dụng ma túy, không có việc làm, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[5] Về xử lý vật chứng: Xét vật chứng bị thu giữ 02 phong bì thư dán kính có số 766/GĐ-PC09, số 764/GĐ-PC09, 01 túi nilon bên trong chứa 50 túi nilon trong suốt và 02 sim điện thoại số 0363771741 và 0936501345 đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện mà bị cáo dùng vào việc phạm tội; vật Thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ; còn 01 điện thoại di động nhãn hiệu xiaomi M18 Lite màu xanh bị cáo cũng dùng vào việc phạm tội nhưng còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung ngân sách nhà nước là phù hợp với quy định tại các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Riêng những đồ vật, tài sản khác trong vụ án mà quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác định được không liên quan đến vụ án và đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp với các quy định của pháp luật, tại phiên tòa không ai có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các điểm g, h khoản 1 Điều 52; các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 11 (mười một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 14/5/2020).

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Ngọc H với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/11/2020) để đảm bảo thi hành án, theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn chấp Hnh hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Ngọc H.

3. Về xử lý vật chứng:

Tuyên tịch thu tiêu huỷ 02 phong bì thư dán kính, được niêm phong sau giám định có số 766/GĐ-PC 09, bên trong chứa 35,45 gam Methamphetamine và số 764/GĐ-PC 09, bên trong chứa 0,698 gam Methamphetamine; 01 (một) túi nilon màu đen bên trong chứa 50 túi nilon trong suốt và 02 sim điện thoại có số 0363771741 và số 0936501345 đã qua sử dụng.

Tuyên tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu xiaomi M18 Lite màu xanh.

Các vật chứng trên có đặc điểm như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/10/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/11/2020). Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- Công an huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Đỗ Quốc Tân